

Số: 05 /KH-UBND

Bình Tân, ngày 01 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Bình Tân năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2022 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Chương trình cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2021-2030 và hướng dẫn của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ;

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 15/07/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2025, UBND xã Bình Tân ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Bình Tân năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, dân chủ, công khai, minh bạch, liêm chính, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp sau khi sáp nhập xã và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; tập trung thực hiện đồng bộ 06 nội dung trọng tâm của cải cách hành chính, gồm: cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

b) Cải thiện toàn diện các chỉ số đánh giá cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nâng cao mức độ hài lòng và niềm tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp đối với chính quyền cấp xã sau khi sáp nhập.

2. Yêu cầu

a) Hệ thống thể chế của nền hành chính hoàn thiện, tổ chức thi hành pháp luật đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

b) Cải cách hành chính được đẩy mạnh theo hướng chuẩn hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

c) Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất, đạo đức tốt, trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao; bộ máy nhà nước được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

d) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

II. NỘI DUNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu

- Hoàn thiện hệ thống thể chế hành chính của xã theo quy định của Trung ương, của tỉnh và thực tiễn của xã, trọng tâm tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước.

- Tiếp tục hoàn thiện thể chế phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Hoàn thiện thể chế và các khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- 100% cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo quy định về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; 100% văn bản quy phạm pháp luật ban hành được rà soát, kiến nghị xử lý đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tập trung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc tất cả các ngành, lĩnh vực, nhất là về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ đảm bảo đầy đủ, đồng bộ trên cơ sở Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành luật và các văn bản quy phạm liên quan đến phân cấp giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật:

+ Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành; tăng cường sự tham gia ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán của quy định pháp luật.

+ Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật:

+ Ban hành quy định và tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong năm.

+ Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

+ Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo kế hoạch của tỉnh, của Trung ương.

+ Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Mục tiêu

- Rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên các lĩnh vực quản lý (10% TTHC kiến nghị đơn giản hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa).

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 98%; 100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp xã.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 60% trở lên.

- 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch, hiệu quả, bảo đảm minh bạch và giảm tối đa giấy tờ.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính là 60%.

- 100% Trung tâm Phục vụ hành chính công xã triển khai quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 80%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%; tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%.

- 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử (trừ các thủ tục có yếu tố mật, đặc thù) bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

- Hoàn thành việc thực thi 100% phương án về phân cấp thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt tại Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- 100% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính được xử lý đúng hạn.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, về giải quyết thủ tục hành chính, về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 95%.

- 100% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không

phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 118/2025/ND-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Cổng Dịch vụ công quốc gia, nhất là đẩy mạnh các giải pháp liên thông, mở rộng việc tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Hoàn thành kết nối hệ thống thông tin một cửa điện tử phục vụ cho việc cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ công dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.

- Kiểm soát chặt chẽ các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực như: Đất đai, xây dựng, đầu tư, bảo hiểm, thuế, hải quan, công an,... và các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn.

- Rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính:

- + Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân; đề xuất loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đề xuất tích hợp, cắt giảm mạnh các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có; chủ động đề xuất liên thông các thủ tục hành chính giảm thiểu đầu mối liên hệ, thời gian chờ đợi cho người dân, doanh nghiệp.

- + Rà soát, thống kê và đề xuất đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ trên cơ sở ứng dụng triệt để công nghệ thông tin, khai thác và chia sẻ cơ sở dữ liệu.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

- Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính theo tiêu chuẩn quy định, hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo hướng dẫn của Trung ương.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

b) Nhiệm vụ

- Hoàn thiện quy định pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước của xã trên cơ sở các quy định của tỉnh, của Trung ương; trọng tâm là các vấn đề chức năng, nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước, các công việc có thể chuyển giao cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm và những thay đổi trong mô hình tổ chức, hoạt động của cơ quan nhà nước trong xu thế xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Tổ chức sắp xếp bộ máy cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- + Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- + Sắp xếp, giảm tối đa các ban quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành, nhất là các tổ chức có bộ phận giúp việc chuyên trách.

- Triển khai thực hiện các quy định mới, đề án của tỉnh, của Trung ương về tổ chức chính quyền địa phương

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập. Triển khai thực hiện các quy định mới của tỉnh, của Trung ương về tiêu chí phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập theo từng ngành, lĩnh vực; quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập, trọng tâm là các lĩnh vực: Y tế; giáo dục; khoa học, công nghệ; văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin, truyền thông.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý gắn liền với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- + Tổ chức thực hiện các quy định mới của tỉnh, của Trung ương về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương; phân cấp quản lý theo ngành, lĩnh vực.

- + Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách kiểm soát quyền lực chặt chẽ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ phân cấp. Triển khai các biện pháp theo dõi, kiểm tra, giám sát hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã phân cấp.

+ Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính cấp xã trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động; đảm bảo tính minh bạch, dân chủ, công khai trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của xã trong giai đoạn mới.

- Triển khai các quy định mới của tỉnh, của Trung ương về tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; đổi mới công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức, quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thực hiện quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Triển khai các văn bản pháp luật quy định về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang theo lộ trình cải cách chính sách tiền lương; quy định quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng trong các doanh nghiệp nhà nước; quy định về xác định tiền lương đối với sản phẩm, dịch vụ công ích.

- Triển khai các quy định mới về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm, kể cả khi đã chuyển

công tác hoặc nghỉ hưu.

- Phối hợp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm.

- Triển khai chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững của xã. Triển khai có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài giai đoạn 2021 - 2030 tại xã.

5. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hoàn thiện hệ thống văn bản của xã về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện quy định mới về cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan để đổi mới cơ chế quản lý, phân bổ ngân sách nhà nước, quy định về cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính trên cơ sở cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Triển khai thực hiện quy định pháp luật về cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập:

- + Triển khai thực hiện quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- + Chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công; tạo sự cạnh tranh bình đẳng trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa dịch vụ sự nghiệp công.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa: Cụ thể hóa hoặc áp dụng các cơ chế, chính sách tạo điều kiện đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ...

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- Thực hiện kết nối, khai thác dữ liệu với 100% cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do cơ quan, đơn vị, địa phương đang quản lý tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của xã.

- 100% các hệ thống thông tin của xã có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành sẽ không phải cung cấp lại.

- Kết nối chia sẻ dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo của xã với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc của Chính phủ.

- 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù).

- Triển khai, đưa vào vận hành Phân hệ theo dõi nhiệm vụ Chủ tịch UBND xã giao cho các Phòng, ban chuyên môn bảo đảm hiển thị theo thời gian thực.

b) Nhiệm vụ

- Hoàn thiện môi trường pháp lý:

- + Hỗ trợ xây dựng, phát triển chính quyền số trên cơ sở quy định của tỉnh, của Trung ương.

- + Xây dựng các chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

- Phát triển nền tảng và hệ thống số quy mô quốc gia:

- + Kết nối, sử dụng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong nội bộ và kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam để trao đổi, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan bên ngoài. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng (SOC) cho các hệ thống thông tin của xã.

- + Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Phát triển dữ liệu số của xã:

- + Ứng dụng dịch vụ Chính quyền số trong nội bộ xã; kết nối, chia sẻ, sử dụng hiệu quả dữ liệu chuyên ngành.

- + Lưu trữ dữ liệu điện tử của công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ nội bộ:

- + Phát triển hệ thống thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND

xã, Chủ tịch UBND xã.

+ Kết nối, trao đổi chia sẻ dữ liệu số, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hệ thống điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ qua Trục liên thông văn bản quốc gia.

+ Phát triển Hệ thống thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch UBND xã triển khai, phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND xã

+ Kết nối, triển khai báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; kết nối, tích hợp theo thời gian thực các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của xã với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của tỉnh.

+ Kết nối Hệ thống quản lý văn bản, điều hành công việc của xã với Hệ thống phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu của tỉnh, theo dõi về thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

+ Ứng dụng dịch vụ nghiệp vụ, chuyên ngành phục vụ nội bộ và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin trong và ngoài xã.

+ Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

+ Ứng dụng mạnh mẽ, hiệu quả các công nghệ số mới như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động, Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), mạng xã hội và các công nghệ số mới trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ chính quyền điện tử tại xã.

- Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

+ Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

+ Ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính

a) Mục tiêu

- Cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính của công chức, viên chức.

- Xây dựng kế hoạch kịp thời, đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của địa phương.

- Kiểm tra tình hình cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành

chính tại địa phương; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm; hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan.

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Chỉ số Cải cách hành chính cải thiện so với năm 2024.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính và tổ chức triển khai theo phạm vi quản lý.

- Tăng cường trách nhiệm phối hợp triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý kịp thời các vướng mắc trong công tác cải cách hành chính.

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, kế hoạch thực hiện cải cách hành chính hằng năm; nhân rộng các gương điển hình, các cách làm cải cách hành chính có hiệu quả thiết thực.

- Thực hiện công tác kiểm tra cải cách hành chính toàn diện, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các hệ thống giám sát, dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra; lấy kết quả kiểm tra cải cách hành chính làm tiêu chí, căn cứ đề xuất khen thưởng, xử lý vi phạm và đánh giá công vụ theo quy định.

- Triển khai đo lường, công bố mức độ hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên cơ sở phương pháp đo lường được Bộ Nội vụ phê duyệt.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của đơn vị sát với các mục tiêu, định hướng của tỉnh, của xã phù hợp với tình hình thực tiễn, các chỉ tiêu không thấp hơn Kế hoạch này, hoàn thành trước ngày 05/8/2025.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đề ra. Định kỳ (quý III, năm) hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội) theo đúng quy định.

- Chủ động đề xuất Chủ tịch UBND xã những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trọng tâm cải cách hành chính có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của ngành.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan chủ trì tham mưu công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã, có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND xã tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu UBND xã báo cáo công tác cải cách hành chính theo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu.

- Chủ trì triển khai các nội dung về chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức; kiểm tra công tác cải cách hành chính.

- Chủ trì công tác tuyên truyền cải cách hành chính; phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Chủ trì tổ chức khảo sát ý kiến của người dân và doanh nghiệp về thực hiện TTHC. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính theo Bộ chỉ số cải cách hành chính, công vụ của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính.

- Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR INDEX).

- Chủ trì triển khai các nội dung phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản đề đơn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện công tác cải cách hành chính đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá - xã hội tham mưu UBND xã thực hiện các nội dung về cải cách thể chế; cải cách TTHC.

- Tham mưu theo dõi, đơn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân xã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh giao; theo dõi đơn đốc thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã giao các đơn vị, phòng chuyên môn.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính theo thẩm quyền.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn xã.

- Căn cứ nhu cầu đề xuất của các cơ quan, đơn vị, tham mưu UBND xã trình HĐND xã bố trí kinh phí thực hiện. Hướng dẫn các đơn vị liên quan sử dụng kinh phí đúng mục đích và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

- Chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức các chương trình thực tế đối thoại trực tiếp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, giải đáp những khó khăn, vướng mắc của

người dân, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến giải quyết TTHC trước ngày 30/9/2025.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Rà soát, cập nhật, công khai và hướng dẫn kịp thời, đầy đủ các TTHC, các văn bản quy định về TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của cơ quan, đơn vị tại Trung tâm phục vụ hành chính công xã, trên Trang Cổng thông tin điện tử của xã.

- Theo dõi, cập nhật thường xuyên, tổng hợp và công khai hằng tháng kết quả giải quyết TTHC, kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức tại trụ sở cơ quan, Trung tâm phục vụ hành chính công xã, Trang Cổng thông tin điện tử của xã.

- Triển khai các nội dung, nhiệm vụ trong năm và theo dõi, đôn đốc các bộ phận chuyên môn về thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo chất lượng, đồng bộ, theo đúng thời hạn của Kế hoạch và yêu cầu của Tỉnh.

6. Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp

- Triển khai các nội dung thông tin, tuyên truyền; thường xuyên bố trí thời lượng phát sóng phù hợp thực hiện tuyên truyền các chuyên mục, bài viết về cải cách hành chính.

- Thường xuyên đăng tải, phát hành từ 15 bản tin, bài viết, các sản phẩm truyền thông liên quan đến cải cách hành chính của đơn vị trong năm; xây dựng video, clip, phóng sự tuyên truyền và đăng tải lên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Đoàn thể xã

- Tham gia giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính tại địa phương; kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp góp phần nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch Cải cách hành chính xã Bình Tân năm 2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này theo quy định và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính được phân công phụ trách.

(Kèm theo: Phụ lục nhiệm vụ cụ thể thực hiện cải cách hành chính)

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT. Đảng ủy xã, TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp xã;
- Bảo hiểm xã hội, Kho bạc nhà nước khu vực;
- Chi cục Thuế khu vực, Công an xã;
- Chi nhánh Văn phòng ĐK Đất đai khu vực;
- Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp;
- Cổng TT điện tử; Website xã;
- Lưu VT, VHXH.



CHỦ TỊCH

Doãn Thị Mai Xuân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 05 /KH-UBND ngày 04 /8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Bình Tân)

STT	1- Mục tiêu	2- Nhiệm vụ	3- Hoạt động	4- Kết quả/ Sản phẩm	5-Chủ trì	6-Phối hợp	7-Thời gian	8- Kinh phí
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực	Hoàn thiện hệ thống quy phạm pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính, chế độ công vụ; các quy định liên quan về đầu tư kinh doanh; đất đai, tài nguyên môi trường; chuyển đổi số, kinh tế số	Xây dựng chương trình xây dựng văn bản QPPL	Quyết định của UBND xã	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Theo Chương trình công tác đã phê duyệt	Nguồn ngân sách địa phương, được phê duyệt theo dự toán hàng năm
			Xây dựng, ban hành văn bản QPPL mới của địa phương trên cơ sở quy định mới của Tỉnh, của Trung ương	Quyết định của UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Văn phòng HĐND&UBND xã	Thường xuyên	
2	Nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp	Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản	Triển khai thi hành Luật; Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng soạn thảo, thẩm	Hội nghị, lớp tập huấn	Văn phòng HĐND & UBND	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Theo Chương trình công tác đã phê	

luật	quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, UBND ban hành	định dự thảo văn bản QPPL	Báo cáo	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Thường xuyên	duyet
		Tăng cường sự tham gia của ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật					
3	Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Theo Chương trình công tác đã phê duyệt	Thường xuyên
			Rà soát, phát hiện, xử lý các văn bản hết hiệu lực, bất cập	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã		
		Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc tổ chức thi hành pháp luật.	Xây dựng và triển khai thi hành pháp luật, báo cáo đánh giá kết quả theo dõi thi hành pháp luật định kỳ	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã	Theo Chương trình công tác đã phê duyệt	
			Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật	Văn phòng HĐND & UBND xã	Các cơ quan, đơn vị thuộc xã		